TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày 17/7/2024;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Lý;

Bà Nguyễn Thị Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân, thư ký, Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024; tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST – HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Trọng Đ, sinh ngày 03 tháng 02 năm 1997; tại xã L, huyện P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đinh Trọng B sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1970; Vợ. con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 22/5/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, thành phố Hà Nội. D chỉ bản số 240 do Công an huyện T lập ngày 31/5/2024. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Huy L1, sinh năm 1952; vắng mặt;

Trú tại: Thôn T, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Hữu Á, sinh năm 1968; vắng mặt;

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

3. Ông Đỗ S, sinh năm 1967; vắng mặt;

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

4. Ông Đỗ Đình V, sinh năm 1959; vắng mặt;

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội

5. Ông Đỗ Đình M, sinh năm 1967; vắng mặt;

Trú tại: Thôn H, xã H, huyện P, thành phố Hà Nội.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan****:*

Chị Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1986; vắng mặt;

Trú tại: Thôn H, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội;

* ***Người làm chứng***: Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1994; vắng mặt;

Trú tại: Thôn E, xã L, huyện P, thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 25/11/2021 đến ngày 13/12/2021, do cần tiền tiêu sài cá nhân Đinh Trọng Đ (SN: 1997) và bị cáo Đỗ Văn K (SN: 1994) đều trú tại: xã L, huyện P, thành phố Hà Nội nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là lưới thép B40 và đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản, trong đó Đ và K cùng nhau thực hiện 04 vụ, bản thân Đôi một mình thực hiện 03 vụ, K một mình thực hiện 01 vụ. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ ngày 25/11/2021, Đinh Trọng Đ cùng Đỗ Văn K rủ nhau đi cắt trộm lưới thép B40 để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó Đ và K chuẩn bị mỗi người 01 (Một) chiếc kìm điện dài 20cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ- đen. Đ sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616, chở K đi đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận xã D - T. Sau đó, Đ và K dựng xe máy ở vệ đường và đi bộ vào khu vườn nhà ông Nguyễn Huy L1 (SN: 1952, trú tại: Dị N- T - Hà Nội). Đ và K chia nhau mỗi người một đầu và sử dụng kìm đã chuẩn bị từ trước, cắt trộm 17 mét lưới thép B40, cao 1,8 mét, được nhà ông L1 sử dụng để quây làm hàng rào xung quanh khu đất ruộng. Sau khi cắt trộm được số lưới thép trên, Đ và K tháo dỡ số lưới thép xuống và cuộn thành 02 cuộn tròn, bị cáo K nhấc 02 cuộn lưới thép B40 lên xe máy. Bị cáo K điều khiển xe máy chở Đ ngồi sau giữ cuộn thép đi đến khu vực xã D - T để tìm chỗ bán. Khi đi đến đoạn cầu thuộc xã D thì gặp bà Nguyễn Thị L2 (SN: 1957, trú tại: thôn H- xã D- huyện T) đang đi bộ thể dục. Bà Nguyễn Thị L2 có hỏi Đ và K: "Có bán không", cả Đ và K bảo "Có". Lúc này bà L2 chỉ cho Đ và K đến nhà chị Nguyễn Thị Đ1 (sinh năm: 1986, trú tại: thôn H- xã D- T- Làm nghề thu mua phế liệu). Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, Đ và K chở 02 cuộn lưới thép đến nhà chị Đ1, lúc này chị Đ1 hỏi Đ và K là "Lấy đâu số lưới thép này mà bán cho chị". Đôi nói dối chị Đ1 là "Em lấy ở trang trại nhà em, nhà em đang tháo dỡ trang trại không dùng đến nên em mang đi bán, còn nhiều nữa chị có mua không". Sau khi nghe Đ và K nói vậy chị Đ1 đồng ý mua số lưới thép của Đ và K với giá 9.000 đồng/01kg. Chị Đ1 cân 02 cuộn lưới thép trên lên được khoảng 57kg, chị Đ1 trả cho Đ và K số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Đôi và K chia đôi số tiền trên và sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 19 giờ ngày 02/12/2021, Đinh Trọng Đ sử dụng xe máy Honda Dream BKS: 29F4- 8616, đến đón Đỗ Văn K. Sau đó, Đ và K rủ nhau đến bãi H- P - Hà Nội để cắt trộm lưới thép B40 của người dân về bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đôi điều khiển xe máy chở K đến khu vực B thuộc xã H, P. Khi đến nơi cả hai dựng xe ở ven đường và đi bộ vào khu đất vườn của ông Nguyễn Hữu Ấ (SN: 1968, trú tại: H- P) xung quanh khu vườn được quây kín bằng lưới thép B40, cao 1,8 mét. Sau đó, Đ và K mỗi người lấy 01 chiếc kìm điện dài khoảng 20 cm, tay cầm bọc nhựa đã được chuẩn bị từ trước và bấm đứt 12,02 mét lưới thép B40, rồi cuộn lại thành 01 cuộn tròn và chở đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1. Do trước đó chị Đ1 đã mua lưới thép của Đ và K nên chị Đ1 tin tưởng và không hỏi lại về nguồn gốc của số lưới thép trên nữa. Chị Đ1 cân 01 cuộn lưới thép lên được khoảng 30kg, và đưa cho K số tiền là 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng). Đôi và K chia đôi số tiền trên và sử dụng số tiền được chia vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 3: Khoảng 19 giờ ngày 04/12/2021, Đinh Trọng Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616, đến khu vực cánh đồng xã D- T để cắt trộm lưới thép B40 của người dân bán lấy tiền tiền tiêu sài cá nhân. Trước khi đi Đôi chuẩn bị sẵn 01 chiếc kìm điện dài 20cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ- đen. Khi đi đến khu vực cánh đồng thuộc xã D- T, Đ dựng xe ở lề đường và đi bộ vào khu vực đất vườn của gia đình ông Nguyễn Văn T (SN: 1957, trú tại: Dị N- T) và dùng kìm cắt trộm 13,40 mét lưới thép B40, cao 1,8 mét của nhà ông T dùng làm tường rào vây quanh khu đất vườn. Sau khi cắt xong Đ cuộn lại làm 01 cuộn, sau đó dùng xe máy và chở đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1, chị Đ1 cân 01 cuộn lưới thép lên được 45 kg, chị Đ1 trả cho Đ số tiền là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Đ đã sử dụng số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 4: khoảng 19 giờ ngày 08/12/2021, Đinh Trọng Đ sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616 một mình đi đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận xã D- T, sau đó dựng xe máy ở ven đường và đi bộ vào khu đất ruộng của ông Nguyễn Văn T (SN: 1957, trú tại: Dị N- T), sau đó Đ sử dụng 01 (Một) kìm điện dài khoảng 20cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ- đen, được Đ chuẩn bị từ trước, cắt trộm khoảng 37 mét, lưới thép B40, cao 1,8 mét được ông T sử dụng để quây làm bờ rào xung quanh khu đất ruộng. Sau khi cắt xong Đôi tháo số lưới thép vừa cắt được xuống và cuộn làm 02 cuộn. Sau đó Đ chở đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1. Chị Đ1 cân 02 cuộn lưới thép trên được khoảng 100kg, chị Đ1 trả cho Đ số tiền là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Đ đã sử dụng số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 5: Khoảng 19 giờ ngày 10/12/2021, Đinh Trọng Đ sử dụng xe máy Honda Dream BKS: 29F4- 8616 cùng Đỗ Văn K sử dụng xe máy Honda Wave màu trắng, đen, bạc BKS: 29V3 - 46289, đến khu vực B, thuộc địa phận xã H - P để cắt trộm lưới thép B40 bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đến nơi cả hai dựng xe máy ở ven đường và đi bộ vào khu đất vườn của ông Đỗ Đình V (SN: 1959, trú tại: H - P) xung quanh khu đất vườn nhà ông V được quây kín bằng lưới thép B40, cao khoảng 1,5 mét, sau đó Đ và K mỗi người lấy 01 chiếc kìm điện dài khoảng 20 cm, tay cầm bọc nhựa đã được chuẩn bị từ trước và chia ra mỗi người

một đầu, dùng kìm bấm đứt 56,18 mét lưới thép B40, sau đó tháo dỡ số lưới thép xuống cuộn thành 04 cuộn. Đôi và K nhấc 04 cuộn lưới thép lên 02 xe máy của Đ và K mỗi xe chở 02 cuộn đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1. Chị Đ1 cân 04 cuộn lưới thép lên được 152kg, chị Đ1 trả cho Đ số tiền là 1.360.000đ (Một ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Đôi và K chia đôi số tiền và sử dụng số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 6: Khoảng 19 giờ ngày 12/12/2021, Đinh Trọng Đ sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616 một mình đi đến khu vực cánh đồng thuộc xã D- T. Sau đó Đ dựng xe ở ven đường và đi bộ vào khu đất ruộng của ông Nguyễn Huy L1 (SN: 1952, trú tại: thôn T- D- T). Đôi sử dụng 01 kìm điện dài khoảng 20cm, có tay cầm bên ngoài được bọc nhựa màu đỏ, đen đã chuẩn bị từ trước, cắt trộm 12,17 mét lưới thép B40, cao 1,8 mét của nhà ông L1 và cuộn thành 01 cuộn. Sau đó Đ sử dụng xe máy và chở đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1. Chị Đ1 cân 01 cuộn lưới thép lên được 36kg, chị Đ1 trả cho Đ số tiền là 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đ đã sử dụng số tiền trên vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ 7: Khoảng 19 giờ ngày 13/12/2021, Đinh Trọng Đ sử dụng xe máy Honda Dream BKS: 29F4- 8616 đến đón Đỗ Văn K và rủ nhau đến bãi H- P để cắt trộm lưới thép B40 của người dân về bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, Đ điều khiển xe máy chở K đến khu vực bãi thuộc xã H- P. Khi đến nơi Đ dựng xe ở ven đường Đôi và K đi bộ vào khu đất vườn của ông Đỗ Đình M (SN: 1967, trú tại: H- P) xung quanh khu đất vườn đó được quây kín bằng lưới thép B40. Sau đó Đ và K mỗi người lấy 01 chiếc kìm điện dài khoảng 20 cm, tay cầm bọc nhựa màu đỏ- đen đã chuẩn bị từ trước bấm đứt 19,20 mét lưới thép B40, cao 1,8 mét sau đó tháo dỡ số lưới thép xuống cuộn lại thành 01 cuộn. Sau đó Đ và K nhấc 01 cuộn lưới thép lên xe máy, Đ bảo K đứng chờ Đôi ở B còn Đ chở cuộn thép vừa cắt trộm được đến bán cho chị Nguyễn Thị Đ1 xong Đôi sẽ quay lại đón. Khi đến nhà chị Đ1, Đ chuẩn bị cân cuộn lưới thép trên thì lực lượng Công an đến kiểm tra và đưa Đ cùng tang vật về Công an xã D làm việc.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616, số máy 0227186, số khung: 0227186 (Đã qua sử dụng).

+ 02 (Hai) kìm điện dài khoảng 20cm, tay cầm bọc nhựa mà đỏ- đen (Đã qua sử dụng).

+ 01 (một) găng tay bằng sợi len, màu đỏ, trắng (Đã qua sử dụng).

+ 01 (một) cuộn lưới thép B40, dài (19,20 x 1,8) mét, nặng 55kg (Đã qua sử dụng).

+ 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (17 x 1,8)m, nặng 57 kg, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (12,02 x 1,8)m, nặng 30 kg, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (13,40 x 1,8)m, nặng 45 kg, đã qua sử dụng.

+ 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (37 x 1,8)m, nặng 100 kg, đã qua sử dụng.

+ 04 (Bốn) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (56,18 x 1,5)m, nặng 152 kg, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (12,17 x 1,8)m, nặng **51**kg, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG, ngày 12/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện T kết luận:

- 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (17 x 1,8)m, nặng **57** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 25/11/2021 là 456.000đ (Bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

- 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (12,02 x 1,8)m, nặng **30** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 02/12/2021 là 240.000đ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (13,40 x 1,8)m, nặng **45** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 04/12/2021 là 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (37 x 1,8)m, nặng **100** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 08/12/2021 là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

+ 04 (Bốn) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (56,18 x 1,5)m, nặng **152** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 10/12/2021 là 1.216.000đ (Một triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG, ngày 09/02/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện T kết luận:

+ 01 (một) cuộn lưới thép B40, có kích thước là (12,17 x 1,8) mét, nặng **51** kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 12/12/2021 là 408.000đ (Bốn trăm linh tám nghìn đồng).

+ 01 (một) cuộn lưới thép B40, dài (19,20 x 1,8) mét, nặng 55kg, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 440.000đ (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị các tài sản trên mà bị cáo Đ trộm cắp được có giá trị là: 3.920.000đ (Ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng là tổng số tiền thực tế thu. Trong đó tổng số tiền bị can Đ thu lời bất chính được từ hành vi trộm cắp trên là: 2.715.000đ (Hai triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F4- 8616, số máy 0227186, số khung: 0227186 (Đã qua sử dụng) đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Trọng B (SN: 1968, trú tại: L - P - Hà Nội) là có căn cứ.

- Đối với số tài sản gồm: 01 (một) cuộn lưới thép B40, dài (19,20 x 1,8) mét, nặng 55kg (Đã qua sử dụng); 01 (một) cuộn lưới thép B40, dài (12,17 x 1,8) mét, nặng 51kg (Đã qua sử dụng); 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (17 x 1,8)m, nặng 57 kg, đã qua sử dụng; 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (12,02 x 1,8)m, nặng 30 kg, đã qua sử dụng; 01 (Một) cuộn lưới thép B40 có kích thước là (13,40 x 1,8)m, nặng 45 kg, đã qua sử dụng; 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (26,17 x 1,8)m, nặng 92 kg, đã qua sử dụng; 02 (Hai) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (37 x 1,8)m, nặng 100 kg, đã qua sử dụng; 04 (Bốn) cuộn lưới thép B40 có tổng kích thước là (56,18 x 1,5)m, nặng 152 kg, đã qua sử dụng, đã trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: ông Đỗ Đình V1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Huy L1, Nguyễn Hữu Ấ, Đỗ S, Đỗ Đình M.

- Đối với vật chứng gồm: 02 (Hai) kìm điện dài khoảng 20cm, tay cầm bọc nhựa mà đỏ- đen (Đã qua sử dụng); 01 (một) găng tay bằng sợi len, màu đỏ, trắng (Đã qua sử dụng) đã được xử lý tại Bản án số 66A ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất - TP Hà Nội.

Về trách nhiệm dân sự : Gia đình bị cáo đã bồi thường cho những người bị hại. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đinh Trọng Đ về tội " *Trộm cắp tài sản*".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt: Đinh Trọng Đôi từ 04 - 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bị cáo đã nhận nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 60A/2022/HSST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Trọng Đ khai nhận; Trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2021 đến ngày 13/12/2022 Đinh Trọng Đ cùng với Đỗ Văn K, sinh năm 1994 (địa chỉ: xã L, huyện P) thực hiện 4 lần thực hiện hành vi cắt trộm lưới thép B40 của các hộ gia đình trên địa bàn huyện T và huyện P; cụ thể như sau: Ngày 25/11/2021 cắt trộm 17m (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Huy L1 (trú tại: Dị N, T); Ngày 02/12/2021 cắt trộm 12,02m (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Hữu Á (trú tại: H, P); Ngày 10/12/2021 cắt trộm 56,18m (cao1,5m) lưới B40 của ông Đỗ Đình V (H, P),ngày 13/12/2021 cắt trộm19,20m (cao 1,8m) lưới B40 của ông Đỗ Đình M (địa chỉ: H, P) và 03 lần thực hiện một mình hành vi trộm cắp lưới B40, cụ thể: Ngày 04/12/2021 và ngày 08/12/2021 cắt trộm tổng số 50.4m lưới B40 của ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1957, trú tại: xã D, huyện T), ngày 12/12/2021 cắt trộm 12,17m lưới B40 của ông Nguyễn Huy L1,(sinh năm 1952, trú tại: Thôn T, xã D, huyện T), Sau khi lấy trộm được tài sản, Đ và K đã mang số tài sản trộm cắp được bán cho chị Nguyễn Thị Đ1 (sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm H, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội), số tiền bán được chia đôi mỗi người được 1/2. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Đinh Trọng Đ đã cố ý thực hiện nhiều lần (7 lần) hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể:

1. Ngày 25/11/2021 cùng Đỗ Văn K trộm cắp 17m (cao 1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Huy L1. Sau đó bán cho chị Nguyễn Thị Đ1 được 500.000 đồng chia đôi mỗi người được 250.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là:456.000 đồng.

2. Ngày 02/12/2021 cùng Đỗ Văn K trộm cắp 12,02m (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Hữu Á. Sau đó bán cho Đ1 được 270.000 đồng, chia đôi mỗi người được 135.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 240.000 đồng.

3. Ngày 04/12/2021 trộm cắp 13,40m (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Hữu Á. Sau đó bán cho Đ1 được 400.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 360.000 đồng.

4. Ngày 08/12/2021 trộm cắp 37m (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Văn T. Sau đó bán cho Đ1 được 900.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 800.000 đồng.

5. Ngày 10/12/2021 cùng Đỗ Văn K trộm cắp 56,18m (cao 1,8m) lưới B40 của ông Đỗ Đình V. Đôi và K bán cho Đ1 được 1.360.000 đồng, chia đôi mỗi

người được 680.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 1.216.000 đồng.

6. Ngày 12/12/2021 trộm cắp 12,17 (cao1,8m) lưới B40 của ông Nguyễn Huy L1. Sau đó bán cho Đ1 được 350.000 đồng. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 408.000 đồng.

7. Ngày 13/12/2021 cùng Đỗ Văn K trộm cắp 19,20m (cao 1,8m) lưới B40 của ông Đỗ Đình M. Khi Đ đang bán cho Đ1 thì bị Công an xã D phát hiện. Theo kết luận của Hội đồng định giá có giá trị là: 440.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.920.000 đồng (ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần liên tục trong một thời gian ngắn. Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng và các hành vi trộm cắp đó đều chưa bị xử phạt hành chính và chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Theo hướng dẫn tại Công văn số 64/2019/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 thì Đinh Trọng Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp theo tổng giá trị tài sản mà Đ chiếm đoạt của các bị hại. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản của Đinh Trọng Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Đỗ Văn K ngày 20 tháng 9 năm 2022, Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử và tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với chị Nguyễn Thị Đ1 có hành vi mua lưới B40 của Đ và K. Tuy nhiên, chị Đ1 không biết đó là tài sản do Đ và K trộm cắp và khi có nghi ngờ số tài sản này do phạm tội mà có chị Đ1 đã chủ động báo cho lực lượng Công an nên hành vi của chị Đ1 không phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan CSĐT – Công an huyện T không xử lý đối với Đ1 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp. Tuy nhiên giá trị tài sản các lần trộm cắp đều dưới 2.000.000 đồng nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra bị cáo có ông nội là Đinh Trọng H là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nhì, ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời

gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, số tiền bị cáo chiếm đoạt mỗi lần không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì nên không xem xét.

[8]*Về xử lý vật chứng*: Đã được xem xét giải quyết tại Bản án số 60A/2022/HSST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đinh Trọng Đ** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đinh Trọng Đ 04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2024.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thuỷ

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *CA, VKSND, THA huyện Thạch Thất;*
- *Bị cáo; bị hại; Người CQLNVLQ;*
- *UBND xã Liên Hiệp, Phúc Thọ;*
- *Lưu HS, VP.*